



huáng shì

皇室

Noun · royal family / monarchy

Example Sentences

zhè shì huáng shì chéng yuán

这是皇室成员。

This is a member of the royal family.

huáng shì zhù zài gōng diàn lǐ

皇室住在宫殿里。

The royal family lives in the palace.

huáng shì de lì shǐ kě yǐ zhuī sù dào jǐ bǎi nián qián

皇室的历史可以追溯到几百年前。

The history of the royal family dates back hundreds of years.

Trace each character, then write the word on your own.

皇	皇	皇	皇	皇	皇	皇	皇	皇	皇	皇
皇										

室	室	室	室	室	室	室	室	室	室	室
室										